

Số: 279/2018/QĐST-HNGĐ

Giồng Trôm, ngày 21 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 473/2018/TLST-HNGĐ ngày 19/10/2018 về “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Hồng P, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp 1, xã L, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Trần Ngọc D, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp 1, xã L, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Hồng P với ông Trần Ngọc D.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Bà Trần Hồng P, ông Trần Ngọc D thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Bà Trần Hồng P, ông Trần Ngọc D có hai con chung là cháu Trần Thị Thanh H, sinh ngày 18/12/1999 và cháu Trần Phúc H1, sinh ngày 18/6/2000, hiện đã trưởng thành và có khả năng lao động tự nuôi sống được bản thân.
 - Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận bà P, ông D khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về án phí hôn nhân sơ thẩm, bà Trần Hồng P tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng nhưng do bà Trần Hồng P đã nộp tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm số tiền 300.000đồng nên được trừ theo biên lai thu số 0021252 ngày 19/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Bà Trần Hồng P được trả lại số tiền 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre,
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- UBND xã Lương Quới
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Đào Chí Cường